

98- Truyện Tỳ-Kheo Hằng-Già-Đạt

Một thuở nọ, Đức Phật ngự trong vườn Nai, thuộc nước Ba-la-nại.

Bấy giờ, trong nước có một Phụ tướng, nhà rất giàu có tuy nhiên ông chẳng có mụn con nào.

Lúc ấy bên bờ sông Hằng-già có một ngôi đền thờ trời Ma-ni-bạt-đà, nhân dân địa phương đều cung kính thờ phụng. Một hôm, vị Phụ tướng này đến ngôi đền ấy chú nguyện:

–Tôi không có con, được nghe Thiên thần có công đức lớn, cứu độ chúng sinh, có khả năng làm cho người được toại nguyện, nên tôi đến đây cầu xin Thiên thần cho tôi một đứa con. Nếu được như nguyện, tôi sẽ đem vàng bạc để tô điểm thân thể Thiên thần và dùng danh hương tô phết đền Thần, còn bằng không linh nghiệm, tôi sẽ phá hủy ngôi đền này, bôi phẩn ối trên thân ngài.

Vị Thiên thần nghe rồi tự nghĩ: “Người này thuộc dòng họ giàu sang, uy thế mạnh mẽ, không phải là hạng người tầm thường cầu con, thế lực của ta kém cỏi, không thể nào làm cho ông ta được như nguyện. Nếu người ấy không được như nguyện thì sẽ phá hủy miếu Thần”.

Nghĩ xong, vị Thiên thần bèn đến thưa với trời Ma-ni-bạt-đà. Trời Ma-ni-bạt-đà cũng không đủ sức làm việc đó, liền đến gặp vua trời Tỳ-sa-môn để trình bày sự việc.

Vua trời Tỳ-sa-môn nói:

–Năng lực của ta cũng không thể làm cho người ấy có con được. Chỉ phải tìm đến trời Đế Thích mới mong thỏa mãn sự cầu nguyện đó.

Tỳ-sa-môn lập tức lên trời và tâu với Đế Thích:

–Tôi có một thuộc hạ là Ma-ni-bạt-đà, gần đây có một lời trình tấu rằng tại nước Ba-la-nại có một vị Phụ tướng muốn cầu con, đã kết lập lời thề quan trọng. Nếu nguyện của viên Phụ tướng ấy được thành tựu, ông ta sẽ gia tăng cúng dường nhiều thêm, còn bằng không thành, Phụ tướng sẽ phá hoại miếu đền, lại còn hủy nhục Thiên thần nữa. Người ấy rất giàu có, chắc chắn sẽ làm như vậy, rất mong được Thiên vương giúp cho người ấy có con.

Trời Đế Thích đáp:

–Việc này rất khó, ta phải tìm một người có nhân duyên.

Lúc bấy giờ, có một vị trời năm tướng suy đã hiện, mệnh trời sắp hết. Đế Thích bảo vị trời ấy:

–Nhân duyên của người ở cõi trời sắp hết, hãy nguyện sinh vào nhà một vị Phụ tướng!

Vị trời đáp:

–Tôi có ý muốn xuất gia để phụng tu chánh hạnh, nếu sinh vào nhà giàu sang sung sướng, thì việc ly dục rất khó. Tôi muốn là đầu thai vào nhà trung lưu, thì việc mong ước mới được toại nguyện.

Trời Đế Thích lại nói:

–Chỉ cần người sinh vào đó, nếu muốn học đạo ta sẽ ủng hộ cho.

Vị vua trời qua đời, thần thức thọ thai trong nhà Phụ tướng, khi sinh ra dung mạo rất khôi ngô. Phụ tướng mời thầy xem tướng về đặt tên cho con.

Thầy xem tướng hỏi Phụ tướng:

–Ông cầu được đứa con này ở đâu?

Phụ tướng đáp;

–Trước kia tôi cầu trời Hằng-già nên được cháu.

–Vây, nhân đó hãy đặt tên là Hằng-già-đạt.

Hằng-già-đạt dần dần khôn lớn, một hôm xin cha mẹ đi xuất gia.

Cha mẹ đáp:

–Nhà ta giàu sang, sự nghiệp rộng lớn, chỉ có một mình con, Vây con phải nối nghiệp gia đình, ngày nào ta còn sống, không bao giờ cho con đi xuất gia.

Hằng-già-đạt không toại nguyện, sinh ra buồn rầu, rồi nghĩ đến việc xả thân để cầu sinh trong nhà thường dân, ở đó việc cầu xuất gia sẽ được dễ dàng. Do vậy mà Hằng-già-đạt đã lên đi, tự gieo mình xuống sườn núi, nhưng khi rơi xuống lại chẳng tổn thương gì; lại đến bờ sông nhảy xuống nước, thì nước liền đưa vào bờ, cũng không hề gì; lại dùng thuốc độc, nhưng khi uống vào, chất độc không tác dụng... Hằng-già-đạt không có cách gì để chết, rồi có ý định phạm vào phép vua để bị vua giết chết. Sau đó Hằng-già-đạt gặp phu nhân của vua cùng các thể nữ rời cung điện đến một cái hồ để tắm rửa, họ cởi y phục và để trong lùm cây.

Lúc ấy Hằng-già-đạt lên vào lấy hết đồ phục sức của phu nhân và các thể nữ rồi mang đi. Người giữ cửa thấy được, liền báo cho vua A-xà-thế.

Vua nghe rất tức giận và đem cung tên tự mình bắn Hằng-già-đạt, nhưng khi bắn thì mũi tên bay ngược về chính hướng nhà vua. Vua A-xà-thế bắn ba lần như vậy, đều không trúng Hằng-già-đạt. Vua sợ hãi liệng cả cung tên và hỏi Hằng-già-đạt:

–Người là Trời, Rồng hay Quỷ thần?

Hằng-già-đạt nói:

–Xin cho tôi một điều kiện, tôi mới dám nói.

Vua bảo:

–Ta bằng lòng, nói đi.

Hằng-già-đạt nói:

–Tôi chẳng phải Trời, Rồng hay Quỷ thần gì cả, mà là con của một vị Phụ tướng ở Xá-vệ. Tôi muốn xuất gia, nhưng cha mẹ không cho, nên muốn tự sát để được sinh vào nhà khác. Tôi đã nhảy xuống vực, lao xuống sông, uống thuốc độc... nhưng đều không chết nên tôi cố phạm pháp vua, hy vọng được chết, giờ đây vua muốn hại lại bắn không trúng. Sự tình như vậy, thật là quá đổi, xin đại vương thương xót cho tôi xuất gia.

Vua A-xà-thế bảo Hằng-già-đạt:

–Ta cho người xuất gia.

Nhân đó, vua A-xà-thế dẫn Hằng-già-đạt đến chỗ Đức Phật và kể lại sự việc trên cho Đức Thế Tôn nghe.

Bấy giờ Đức Phật cho Hằng-già-đạt xuất gia làm Sa-môn, được mặc pháp phục, trở thành Tỳ-kheo. Đức Phật nói pháp cho Hằng-già-đạt nghe. Tâm ý được mở tỏ, Hằng-già-đạt chứng quả A-la-hán, đầy đủ ba Minh, sáu phép Thần thông, tám pháp Giải thoát.

Thấy vậy, vua A-xà-thế bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Hằng-già-đạt đời trước đã gieo trồng căn lành gì, mà nay gieo mình xuống sườn núi không chết, rơi xuống nước không chìm, uống thuốc độc chẳng hề gì, tên bắn không trúng... lại gặp Thế Tôn, được thoát khỏi sinh tử?

Phật bảo vua A-xà-thế:

–Thuở xưa, cách nay vô lượng kiếp, có một nước lớn tên là Ba-la-nại, vua nước ấy là Phạm-ma-đạt-đa. Một hôm, vua dẫn các cung nhân đi dạo chơi trong vườn cây. Vua ra

lệnh cho các thể nữ cùng nhau ca hát. Bấy giờ bên ngoài có người cất tiếng họa lại. Vua nghe tiếng hát ấy, liền nổi giận, sai người bắt trói và bảo đem giết.

Lúc ấy có một vị quan lớn từ ngoài thành đi vào, thấy một người bị trói, liền hỏi: “Vì sao trói người như vậy.”

Những người xung quanh kể lại sự việc cho vị quan nghe. Vị quan nghe xong liền bảo: “Hãy ngừng tay, đợi tôi gặp đức vua.”

Nói xong, vị quan vào gặp vua tâu: “Tội người kia không đến nỗi quá nặng, sao đại vương lại giết ông ta. Tuy ông ta có họa tiếng nhưng không thấy thân; như vậy là không có việc thông dâm gian tà. Rất mong đại vương rủ lòng thương mà tha tội chết cho người.”

Lúc ấy vua nghĩ không thể trái lời vị quan, bèn tha tội chết cho kẻ kia. Được thoát chết, người ấy xin theo phục vụ một cách ân cần và chu đáo đối với vị quan đã cứu mạng mình. Việc phục vụ cho vị quan như vậy đã trải qua nhiều năm; một hôm ông tự nghĩ: “Dâm dục làm tổn thương con người còn hơn dao bén, ta bị khốn khổ tai ách đều do lòng dục mà ra cả”.

Nghĩ vậy rồi, người ấy thưa với vị quan xin được xuất gia để huân tu đạo nghiệp. Vị quan đáp: “Tôi đâu dám ngăn cản, nếu ông tu học thành đạo, xin trở lại cho tôi được gặp.”

Sau đó, người ấy đi vào chỗ núi rừng thanh vắng, để tư duy về diệu lý. Nhờ siêng năng tu tập, tâm ý vị ấy được mở tỏ, thành Bích-chi-phật.

Thành đạo rồi, Bích-chi-phật trở lại thành ấp ngày xưa để gặp vị quan. Vị quan rất vui mừng, thỉnh Bích-chi-phật vào trong nhà để cúng dường các thức ăn ngon, bốn thứ cúng dường đầy đủ.

Lúc ấy Bích-chi-phật bay lên không trung, hiện các pháp thần biến như thân tuôn ra nước, lửa; phóng ánh sáng lớn rực rỡ... Vị đại quan thấy vậy, lòng mừng vô hạn, nhân đó thệ nguyện: “Cũng nhờ tôi nên Ngài mới sống còn. Với ân đức ấy, tôi nguyện đời sau khiến tôi được giàu sang sống lâu, đặc biệt khác thường gấp ngàn vạn lần và cũng khiến cho tôi được trí đức như Ngài.”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo vua A-xà-thế:

–Vị quan đã cứu một người thoát chết lúc bấy giờ, nay chính là Hằng-già-đạt. Do nhân duyên này nên Hằng-già-đạt khi sinh ở đâu, cũng được sống lâu và nay được gặp Ta, được xuất gia đắc đạo.

Khi Phật kể truyện nhân duyên của Tỳ-kheo Hằng-già-đạt, những người hiện diện trong đại hội lúc ấy đều sinh tâm kính tin vui mừng và thực hành.

M

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH